|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | | | **Mẫu số: A40-THADS**  *(Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BTP*  *ngày 14/8/2023 của Bộ Tư pháp)* |
| TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** | | |
| **CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ**  tỉnh (thành phố)......................... | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | | |
|  |  | | |
| Số: ......./QĐ-CTHADS | *............., ngày......tháng.......năm 20....* | | |

|  |
| --- |
| **QUYẾT ĐỊNH**  **Về việc cưỡng chế trả vật** |
|  |
| **CHẤP HÀNH VIÊN** |
|  |
| *Căn cứ khoản 5 Điều 20, khoản 5 Điều 71, Điều 114 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);* |
| *Căn cứ Bản án, Quyết định số...............ngày..........tháng.......năm..............của ....................................................................................................................................* |
| *Căn cứ Quyết định thi hành án số......./QĐ-CTHADS ngày....tháng ...năm..... của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự ......................;* |
| *Xét thấy:........................................................ có điều kiện thi hành án nhưng không tự nguyện thi hành án.* |
| **QUYẾT ĐỊNH:** |
|  |
| **Điều 1.** Cưỡng chế thi hành án đối với: ............................................................... địa chỉ:........................................................................................................................  Trả cho: ................................................................................................................  địa chỉ: ........................................................................................................................  Vật phải trả gồm: .................................................................................................................................... .................................................................................................................................... .................................................................................................................................... |
| **Điều 2.** Người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này. |
| **Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./. |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 2;  - Viện kiểm sát nhân dân...............;  - UBND xã, phường.............................;  - Kế toán nghiệp vụ;  - …………………...;  - Lưu: VT, HSTHA. | **CHẤP HÀNH VIÊN** |